TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2023/QĐST-HNGĐ	*N Đ, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2022/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị N, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: xóm 1, xã N T, thị xã T H, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: khối T H, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: khối H Đ, thị trấn T G, huyện T D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị N và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung, riêng: giao con chung Đặng Minh K sinh ngày 18 tháng 10 năm 2022 cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung Đặng Đào Bảo T sinh ngày 17 tháng 02 năm 2021 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị N do anh T không yêu cầu. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đặng Minh Khang cho chị N mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tính từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh T, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được

ngăn cấm cản trở.

* Về tài sản chung, riêng và nợ: chị N và anh T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Đào Thị N thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên lai thu tiền số 0005929 ngày 05 tháng 12 năm 2022. Hoàn trả cho chị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Anh T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Đào Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thi hành hàng tháng, anh Đặng Văn T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N Đ
- UBND TT N Đ (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Chi cục THADS huyện N Đ
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình